

Bản án số: 41/2023/HS-ST.

Ngày: 20/9/2023.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỸ XUYÊN, TỈNH SÓC TRĂNG**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Kiều Oanh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Dương Tuấn Kiệt
2. Ông Hồ Thanh Tuấn

Thư ký phiên tòa: Ông Trần Văn Dũng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Xuyên tham gia phiên tòa:
Ông Trầm Minh Khang – Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 9 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mỹ Xuyên tiến hành mở phiên tòa để xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 29/2023/TLST-HS ngày 08 tháng 8 năm 2023 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 36/2023/QĐXXST-HS ngày 05/9/2023 đối với bị cáo:

Trương Văn L, (tên gọi khác M), năm sinh 1993, giới tính: Nam. Nơi sinh: huyện M, tỉnh Sóc Trăng; Nơi đăng ký thường trú: Ấp C, xã N, huyện M, tỉnh Sóc Trăng; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ văn hóa: không biết chữ; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam, con ông Trương Văn T, sinh năm 1960 (s) và bà Nguyễn Thị L1, sinh năm 1963 (s), anh chị em ruột có 07 người, lớn nhất sinh năm 1988, nhỏ nhất sinh năm 1995, bị cáo là con thứ 7. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 23/12/2022 đến nay (Có mặt).

Bị hại: Ông **Nguyễn Văn T1**; Sinh ngày 01/01/1973 (đã chết).

Người đại diện theo pháp luật của bị hại:

- Chị **Nguyễn Thị T2**, sinh năm 2000 (Con của bị hại); Địa chỉ: Khóm K, phường K, thị xã V, tỉnh Sóc Trăng(Có mặt).

- Anh **Nguyễn Chánh T3**, sinh năm 2004 (Con của bị hại); Địa chỉ: Khu phố T, phường A, thị xã T, tỉnh Bình Dương(Có mặt);

Người làm chứng:

- Bà **Võ Thị M1**, sinh năm 1972. Địa chỉ: ấp C, xã N, huyện M, tỉnh Sóc Trăng(Vắng mặt).

- Bà **Dương Thị Kim H**, sinh năm 1983. Địa chỉ: ấp C, xã N, huyện M, tỉnh Sóc Trăng(Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trương Văn L là bạn quen biết và thường xuyên uống rượu (nhậu) chung với ông Nguyễn Văn T1 ở cùng ấp C, xã N, huyện M.

Vào khoảng 16 giờ 30 phút ngày 18/12/2022, L một mình đi bộ đến nhà của ông T1 để rủ T1 nhậu nên cả hai cùng tổ chức uống rượu tại khu vực bàn ghế đá trong nhà sau của ông T1. Uống rượu khoảng hơn 01 tiếng đồng hồ thì L và ông T1 phát sinh mâu thuẫn cự cãi nhau nên L đứng lên đi về theo đường cửa sau bên hông nhà ông T1. Khi L vừa bước ra khỏi cửa thì nghe tiếng ông T1 chửi thề đối với mình nên Lợi tức giận quay trở vào dùng hai tay xô vào lưng của ông T1 (lúc này ông T1 đang đi từ nhà sau lên phòng ngủ ở nhà trước) làm ông T1 té ngã trúng vào cạnh cửa nhà sau té xuống. Lúc này ông T1 đứng lên và chửi L tiếp tục nên L xô tiếp 01 cái vào lưng của bị hại làm bị hại té trúng vào cạnh bàn nhôm gần đó trong phòng ngủ. Khi bị hại T1 đứng dậy thì L thấy từ trên đầu bị hại có nhiều máu chảy xuống mặt và rơi nhiều xuống nền nhà. Lúc này bị hại T1 bị chảy máu nên càng mắng chửi L, lúc này L nói “Chửi hồi ông có với tui bây giờ” nhưng ông T1 vẫn tiếp tục chửi nên L bực tức dùng tay xô mạnh vào lưng làm bị hại T1 té ngã về hướng chân giường và bị đập phần đầu vào cạnh chân giường nằm bất tỉnh. L thấy ông T1 nằm bất động có nhiều máu chảy ra nên hoảng sợ bỏ đi ra ngoài theo đường cửa sau bên hông nhà rồi đi về. Đến khoảng 08 giờ 45 phút sáng ngày hôm sau (ngày 19/12/2022), L một mình đi bộ qua nhà của ông T1 và đứng ở đường đi bên hông nhà để kêu nhưng không thấy ông T1 trả lời nên L đi vào trong nhà thì nhìn thấy ông T1 vẫn đang nằm bất động tại vị trí đã ngã ở cạnh chân giường ngủ như hôm qua và xung quanh vùng đầu của ông T1 có máu chảy loang ra sàn nhà xung quanh. L ngồi tại ghế đá trong nhà sau một lúc vẫn không thấy ông T1 có phản ứng gì nên L đi về nhà. Đến khoảng 11 giờ 10 phút cùng ngày L tiếp tục đi bộ qua nhà của bị hại T1, khi vào nhà sau thì L thấy ông T1 đang nằm ở trước cửa nhà vệ sinh trong tư thế nằm ngửa, hai chân hướng vào bên trong nhà vệ sinh, xung quanh người có nhiều máu chảy ra, nhận thấy ông T1 đã chết nên bị cáo L sợ hãi bỏ về nhà và không nói cho ai biết việc ông T1 đã chết.

Đến ngày 22/12/2022, do mấy ngày không thấy ông T1 đi ra khỏi nhà như thường ngày nên bà Võ Thị M1 (sinh năm 1972) là hàng xóm của ông T1 đã cùng với một số người dân xung quanh đến nhà ông T1 để thăm thì phát hiện ông T1 đã nằm chết tại trước cửa nhà vệ sinh trong nhà, cơ thể đã bốc mùi hôi thối nên đã đến cơ quan Công an để trình báo. Quá trình điều tra bị cáo Trương Văn L đã

thừa nhận hành vi xô ngã gây thương tích dẫn đến ông Nguyễn Văn T1 tử vong như đã nêu trên. (Bút lục 164-218)

Tại bản Kết luận giám định pháp y về tử thi số 264/KLGĐPY-KTHS ngày 12/01/2023 của Phòng K, Công an tỉnh S, đối với tử thi của bị hại Nguyễn Văn T1, kết luận như sau:

“1. Dấu hiệu chính qua giám định: Bầm tụ máu dưới da đầu. Hộp sọ bị nứt hình đường thẳng. Bầm tụ máu ở bán cầu đại não bên trái. Tổ chức não bên phải và bên trái có màu sắc không đồng nhất. Mặt cắt nhu mô hai phổi xì ra ít dịch bọt màu đỏ - nâu.

2. Nguyên nhân chết: Chấn thương sọ não.

3. Thời gian tử vong đến khi giải phẫu tử thi: Trên 48 giờ.

4. Các vết thương ở vùng đầu: Do vật tày tạo nên.” (Bút lục 65-104).

Tại bản cáo trạng số 30/CT-VKSMX ngày 04/8/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Xuyên đã truy tố bị cáo Trương Văn L về “Tội cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm a Khoản 4 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa đại diện bị hại yêu cầu xử lý hình sự đối với bị cáo theo quy định của pháp luật và không yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 50.000.000 đồng.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Xuyên và đề nghị: Áp dụng Điểm a khoản 4 Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm d khoản 1 Điều 52; khoản 1 Điều 38 của Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017). Xử phạt bị cáo Trương Văn L từ 08 năm đến 09 năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 23/12/2022.

- Về xử lý vật chứng: áp dụng khoản 2 Điều 106 BLTTHS để tịch thu tiêu hủy đối với các vật chứng không còn giá trị sử dụng gồm: 01 áo sơ mi dài tay màu trắng có sọc caro, trên áo có dính nhiều chất dịch màu nâu đỏ đã khô; 01 áo thun màu xanh, cổ tròn, tay ngắn; 01 quần lửng bằng vải màu xám loại lưng thun; 01 nón kết lưỡi trai màu xám đen.

- Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa, đại diện bị hại không yêu cầu bồi thường nên đề nghị không xem xét.

- Về án phí: Buộc bị cáo chịu án phí hình sự theo quy định pháp luật.

Nói lời sau cùng tại phiên tòa, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Người làm chứng Võ Thị M1, Danh Thị Kim H1 vắng mặt không có lý do. Xét thấy việc vắng mặt của người làm chứng không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án. Căn cứ vào các điều 293, Điều 299 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện M, tỉnh Sóc Trăng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Xuyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Qua xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa: Bị cáo Trương Văn L đã khai nhận toàn bộ hành vi đã thực hiện như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Xuyên. Lời thừa nhận của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và vụ án còn được chứng minh qua các tài liệu, chứng cứ như biên bản khám nghiệm hiện trường, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án mà cơ quan điều tra đã thu thập được. Như vậy, đã có đủ căn cứ để xác định bị cáo Trương Văn L là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, chỉ vì mâu thuẫn nhất thời trong lúc cùng uống rượu với bị hại mà đã có hành vi xô nhăm gây thương tích cho bị hại và hậu quả dẫn đến bị hại T1 chết do vết thương quá nặng. Do vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Xuyên truy tố bị cáo Trương Văn L về tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại điểm a khoản 4 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ, đúng người, đúng tội, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Xét tính chất của vụ án là thuộc trường hợp tội phạm rất nghiêm trọng, được thực hiện với hình thức giản đơn và không có người đồng phạm, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm hại đến sức khỏe, tính mạng của người khác được pháp luật bảo vệ. Việc làm của bị cáo không những vi phạm pháp luật mà còn ảnh hưởng đến tình hình trật tự, an toàn xã hội ở địa phương. Việc đưa các bị cáo ra xét xử là cần thiết và Hội đồng xét xử xét thấy cần xử lý nghiêm bị cáo bằng hình phạt tù mới đủ sức răn đe, giáo dục, cải tạo các bị cáo thành người tốt, có ích cho xã hội, đồng thời cũng nhằm răn đe phòng ngừa chung.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Trương Văn L có một tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là phạm tội có tính chất côn đồ được quy định tại điểm d khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung 2017.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thể hiện thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, trước khi phạm tội bị cáo là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự, bị cáo không biết chữ nên nhận thức pháp luật còn hạn chế nên được xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017). Do đó Hội đồng xét xử sẽ xem xét để giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo khi lượng hình.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa, đại diện bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại. Do đó, Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[8] Về xử lý vật chứng: Đối với các vật chứng gồm 01 áo sơ mi dài tay màu trắng có sọc caro, trên áo có dính nhiều chất dịch màu nâu đỏ đã khô; 01 áo thun màu xanh, cổ tròn, tay ngắn; 01 quần lửng bằng vải màu xám loại lưng thun; 01 nón kết lưỡi trai màu xám đen không còn giá trị sử dụng. Căn cứ khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy.

[9] Xét lời đề nghị của Kiểm sát viên về tội danh, điều luật áp dụng và mức hình phạt đối với bị cáo là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[12] Về án phí sơ thẩm: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH :

Căn cứ Điểm a khoản 4 Điều 134, điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51, điểm d khoản 1 Điều 52, Khoản 1 Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo Trương Văn L phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Xử phạt bị cáo Trương Văn L 09 năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 23/12/2022.

Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa, đại diện bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại. Do đó, Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy các vật chứng gồm: 01 áo sơ mi dài tay màu trắng có sọc caro, trên áo có dính nhiều chất dịch màu nâu đỏ đã khô; 01 áo thun màu xanh, cổ tròn, tay ngắn; 01 quần lửng bằng vải màu xám loại lưng thun; 01 nón kết lưỡi trai màu xám đen.

Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23, Điều 26 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo Trương Văn L phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

- Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào các điều 331 và 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, bị cáo, đại diện bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh ST;
- VKSND huyện MX;
- Bị cáo;
- Chi cục THA MX;
- Cơ quan THA hình sự Công an MX (3).
- Sở Tư pháp tỉnh Sóc Trăng;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Trần Thị Kiều Oanh

